

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG THPT CHU VĂN THỊNH
TÀI CHÍNH CÔNG KHAI KIỂM PHIẾU GIAO NHẬN HÀNG

Ngày 05 tháng 12 năm 2024

1. Tổng số học sinh hưởng chế độ: 322 học sinh
2. Số học sinh cắt cơm: 03 học sinh
3. Số xuất ăn: 324 học sinh 324 x 42.545 đ = 13.784.580 (319 HS có chế độ; 05 HS không có chế độ)

STT	Tên lương thực, tp	ĐVT	Đơn giá	Số lượng		Thành tiền	Ghi chú
				Nhập	xuất		
I	THỰC PHẨM CHÍNH						
	Gạo	Kg	Cấp phát	110	110		
	Thịt lợn (mông, vai)	Kg	120,000 đ	22	22	2,640,000 đ	
	Sườn lợn	Kg	140,000 đ	60	60	8,400,000 đ	
	Đậu phụ	Kg	20,000 đ	30	30	600,000 đ	
	Su su	Kg	15,000 đ	45	45	675,000 đ	
	Rau bắp cải	Kg	15,000 đ	45	45	675,000 đ	
	Cà chua	Kg	30,000 đ	10	10	300,000 đ	
II	GIA VỊ					0 đ	
	Ốt	Kg	60,000 đ	0.6	0.6	36,000 đ	
	Tỏi	Kg	60,000 đ	0.5	0.5	30,000 đ	
III	HÀNG KHÔ					0 đ	
	Mì chính Ajinomoto	Kg	70,000 đ	1.0	1.0	70,000 đ	
	Muối sạch Biển xanh	Kg	7,000 đ	1	1	7,000 đ	
	Nước mắm	Lít	15,000 đ	14.4	14.4	216,000 đ	
	Súp (Hải Châu)	Gói	18,000 đ	1	1	18,000 đ	
	Hành khô	Kg	35,000 đ	1	1	35,000 đ	
IV	CHẤT ĐÓT					0 đ	
	Chất đốt (Ga)	Kg	36,000 đ	10	10	360,000 đ	
V	KHÁC					0 đ	
	Nước rửa bát Sunlight	Lít	35,000 đ	2.6	2.6	91,000 đ	
	Nước lau sàn	Lít	30,000 đ	1	1	30,000 đ	
	Găng tay	Gói	10,000 đ	2	2	20,000 đ	
Tổng cộng				357.1	357.1	14,203,000 đ	

THỦ KHO

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đoàn Thị Dân

Đ/D CÔNG ĐOÀN

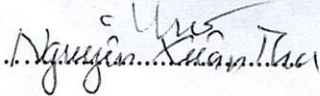
(Ký, ghi rõ họ tên)



Đặng Văn Thuận

Đ/D THANH TRA ND

(Ký, ghi rõ họ tên)



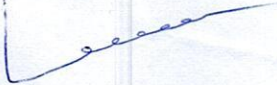
KẾ TOÁN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ Hải Kiều

PHỤ TRÁCH NẤU ĂN

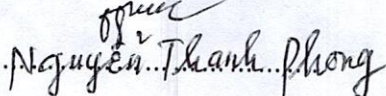
(Ký, ghi rõ họ tên)



Đào Thị Lan

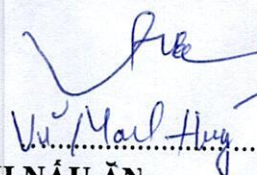
ĐOÀN THANH NIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)



NGƯỜI GIAO HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



Vũ Mai Hương

TB QUẢN LÝ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Trung Thành

Đ/D GIÁO VIÊN



Nguyễn Thị Lương

Đ/D HỌC SINH

(Ký, ghi rõ họ tên)

